

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành;
được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ giải
quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y, quản lý dê điều
và phòng, chống thiên tai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và
Môi trường, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát
thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ
sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục
hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về
thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận
Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng,
Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành
chính;

Căn cứ các Quyết định số: 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ
trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực
chăn nuôi và thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông
nghiệp và Môi trường; số 2313/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp
và Môi trường về công bố thủ tục hành chính lĩnh vực thú y; quản lý dê điều và
phòng chống thiên tai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi
trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số
4512/TTr-SNNMT ngày 27/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính
(TTHC) mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ và phê duyệt quy
trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y, quản
lý dê điều và phòng, chống thiên tai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông

ng nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

1. Danh mục TTHC mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ tại Phụ lục I.

2. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC tại Phụ lục II.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Đăng tải công khai đầy đủ Danh mục, nội dung của từng TTHC trên Trang thông tin điện tử thành phần của Sở, niêm yết công khai tại cơ quan.

b) Tiếp nhận và giải quyết TTHC theo quy định pháp luật và nội dung công bố tại Quyết định này.

c) Gửi nội dung cụ thể của TTHC được công bố đến Sở Khoa học và Công nghệ để cập nhật lên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi, kiểm soát nội dung.

d) Thực hiện đăng nhập các TTHC được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ Quyết định này xây dựng, thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC và đăng tải công khai dữ liệu nội dung cụ thể của từng TTHC được công bố lên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo quy định.

3. UBND cấp xã thực hiện niêm yết công khai kịp thời, đầy đủ Danh mục và nội dung cụ thể của TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định; đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử của địa phương; thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật và nội dung công bố tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025. Danh mục TTHC trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y, quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 23/4/2025, số 830/QĐ-UBND ngày 02/6/2026 không được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ theo Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, KTN;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TTHC_(x).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Phước Hiền